

MỘT SỐ GIẢI PHÁP HẠN CHẾ NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN VI PHẠM PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

SOME MEASURES TO LIMIT JUVENILE LAW VIOLATION IN KON TUM PROVINCE

Nguyễn Thị Trúc Phương

Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum; Email: nttphuong@kontum.udn.vn

Tóm tắt - Trong những năm gần đây, tình hình người chưa thành niên vi phạm pháp luật diễn biến phức tạp, đặc biệt là trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tỷ lệ vi phạm pháp luật của người chưa thành niên chiếm đến hơn 20% tổng số vụ vi phạm pháp luật trong toàn tỉnh. Tính chất của các vụ vi phạm pháp luật do người chưa thành niên gây ra ngày càng nghiêm trọng, các vụ vi phạm hình sự có chiều hướng gia tăng. Điều này đặt ra vấn đề là làm sao để hạn chế tình trạng này. Bài viết làm rõ những vấn đề lý luận về người chưa thành niên, các dạng vi phạm pháp luật của người chưa thành niên, đặc biệt, tập trung vào phân tích thực trạng, nguyên nhân vi phạm pháp luật và đề xuất các giải pháp nhằm phòng ngừa, hạn chế vi phạm của những người trong độ tuổi chưa thành niên.

Từ khóa - người chưa thành niên; vi phạm pháp luật; biện pháp xử lý; vi phạm hành chính; vi phạm hình sự.

1. Đặt vấn đề

Vi phạm pháp luật, đặc biệt là vi phạm pháp luật của người chưa thành niên là vấn đề bức xúc của xã hội khi mà trong thời gian gần đây, số lượng người chưa thành niên vi phạm pháp luật gia tăng về số lượng và có chiều hướng diễn biến phức tạp. Ở Kon Tum, theo số liệu thống kê, có đến hơn 20% số vụ vi phạm pháp luật là do người chưa thành niên thực hiện. Vì thế, việc xây dựng các biện pháp nhằm hạn chế vi phạm pháp luật đang là vấn đề thật sự bức thiết.

2. Khái niệm người chưa thành niên vi phạm pháp luật

2.1. Khái niệm người chưa thành niên

Thành niên là người đến tuổi trưởng thành. Chưa thành niên là người chưa đến tuổi trưởng thành. Khi nói đến khái niệm người chưa thành niên (NCTN), có thể nhận biết ngay đó là người chưa đến tuổi trưởng thành¹.

Tuổi trưởng thành của con người là độ tuổi cụ thể được pháp luật quy định là người đã thành niên và đã có đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân. Trái lại, người chưa đến tuổi trưởng thành là chưa thành niên - chưa có đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân theo quy định của pháp luật. Như vậy, quyền và nghĩa vụ công dân là cơ sở pháp lý để phân biệt người thành niên với NCTN. Đồng thời, việc xác định một người là thành niên hoặc chưa thành niên là cơ sở xã hội để xác lập quyền và nghĩa vụ công dân đối với người đó.

Độ tuổi được xác định là người chưa thành niên là dưới 18 tuổi. Điều này được khẳng định trong luật pháp quốc tế và luật pháp Việt Nam. Trong Quy tắc tối thiểu của Liên Hợp Quốc về bảo vệ người chưa thành niên bị tước quyền tự do thông qua ngày 14/12/1990 nêu cụ thể:

Abstract - In recent years, the number of juvenile law violations has increased remarkably, especially in Kontum Province. The rate of juvenile law violations accounted for over 20% of the total number of law violations in the province. The nature of law violations by juveniles is increasingly serious; the criminal violations tend to increase. The problem is how to limit this situation? This article focuses on clarifying the theoretical issues about juveniles and forms of law violations of juveniles. Particularly, the article focuses on analyzing situation and causes of law violations, and thereby proposes measures to prevent, limit violations of juveniles

Key words - juveniles; violations of law; measures to deal with; administrative violations; criminal violations

“Người chưa thành niên là người dưới 18 tuổi. Giới hạn tuổi dưới mức này cần phải được pháp luật xác định và không được tước quyền tự do của người chưa thành niên” (Quy tắc số 2.1 mục a). Luật pháp Việt Nam cũng có quy định tương tự: “Người chưa thành niên là người dưới 18 tuổi. Giới hạn tuổi dưới mức này cần phải được pháp luật xác định và không được tước quyền tự do của người chưa thành niên”².

Có thể nói, việc quy định độ tuổi của NCTN là người dưới 18 tuổi có ý nghĩa quan trọng, là cơ sở để ban hành và thực thi các chính sách quản lý xã hội nói chung, cơ chế pháp luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục đúng đắn, phù hợp đối với các chủ thể đặc biệt này.

2.2. Khái niệm vi phạm pháp luật

Trong khoa học pháp lý, vi phạm pháp luật (VPPL) được hiểu “là hành vi nguy hại cho xã hội, trái pháp luật, có lỗi, do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại hoặc đe dọa xâm hại đến các quan hệ xã hội được nhà nước xác lập và bảo vệ.”³. Như vậy, vi phạm pháp luật thể hiện những hành vi phản ứng tiêu cực của một số cá nhân, tổ chức đi ngược lại với ý chí nhà nước được thể hiện trong các quy phạm pháp luật. Việc xây dựng khái niệm vi phạm pháp luật có tính khoa học là cơ sở đúng đắn cho hoạt động xác định, phân loại hành vi pháp lý của con người. Từ đó, giúp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhận thức và áp dụng đúng đắn pháp luật đối với những vấn đề mang tính pháp lý cụ thể.

Vi phạm pháp luật thể hiện ở các dạng như vi phạm hình sự, vi phạm hành chính, vi phạm pháp luật dân sự, vi phạm kỷ luật và vi phạm pháp luật công vụ.⁴

² Điều 18 Bộ luật Dân sự 2005

³ Giáo trình Lý luận về Pháp luật, Đại học Luật Hồ Chí Minh, tr. 169

⁴ Giáo trình Lý luận về Pháp luật, Đại học Luật Hồ Chí Minh, tr. 184-185

2.3. Khái niệm người chưa thành niên vi phạm pháp luật

Từ những vấn đề lý thuyết nêu trên, có thể xây dựng khái niệm người chưa thành niên vi phạm pháp luật (NCTN VPPL) như sau: “Người chưa thành niên vi phạm pháp luật là người dưới 18 tuổi, thực hiện các hành vi nguy hại cho xã hội, trái pháp luật, có lỗi, do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại hoặc đe dọa xâm hại đến các quan hệ xã hội được nhà nước xác lập và bảo vệ.”

Như vậy, xét về mặt lý thuyết, NCTN có thể thực hiện các dạng vi phạm pháp luật như hình sự, hành chính, dân sự, kỷ luật. Tuy nhiên, trong phạm vi bài nghiên cứu, tác giả tập trung phân tích hành vi vi phạm hành chính và vi phạm hình sự của NCTN.

Vi phạm hành chính là hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện, vi phạm quy định của pháp luật về quản lý nhà nước mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt vi phạm hành chính. Độ tuổi chịu trách nhiệm hành chính là: người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi bị xử phạt vi phạm hành chính về vi phạm hành chính do cố ý; người từ đủ 16 tuổi trở lên bị xử phạt vi phạm hành chính về mọi vi phạm hành chính.⁵

Vi phạm hình sự là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện một cách cố ý hoặc vô ý, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ Tổ quốc, xâm phạm chế độ chính trị, chế độ kinh tế, nền văn hóa, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tự do, tài sản, các quyền, lợi ích hợp pháp khác của công dân, xâm phạm các lĩnh vực khác của trật tự pháp luật XHCN.⁶ Hình phạt đối với người chưa thành niên vi phạm hình sự sẽ trao đổi ở nội dung tiếp theo.

3. Biện pháp xử lý người chưa thành niên VPPL

Pháp luật là những chuẩn mực ứng xử do Nhà nước đặt ra nhằm bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Các chủ thể trong xã hội khi vi phạm những quy tắc ứng xử đó đều phải gánh chịu trách nhiệm pháp lý nhất định. NCTN khi thực hiện hành vi VPPL đương nhiên cũng sẽ bị xử lý theo các quy định của pháp luật. Các dạng xử lý chủ yếu là xử lý hành chính và xử lý hình sự.

Xử lý hành chính bao gồm hình thức xử phạt hành chính và các biện pháp xử lý hành chính.

Hình thức xử phạt hành chính bao gồm cảnh cáo; phạt tiền; tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn; tịch thu tang vật vi phạm hành chính, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.

Biện pháp xử lý hành chính bao gồm biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng; biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

NCTN khi thực hiện hành vi VPPL hình sự thì phải chịu hình phạt. Các hình phạt được áp dụng cho NCTN là: cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, tù có thời hạn. Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 thì người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi trở lên thực hiện hành vi phạm tội sẽ bị xử lý về hình sự và bị áp dụng hình phạt hoặc các biện pháp tư pháp mang tính giáo dục, phòng ngừa. Cụ thể⁷: Người chưa thành niên từ đủ 16 tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm; người chưa thành niên từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm rất nghiêm trọng (tức tội phạm có mức cao nhất của khung hình phạt do luật định là từ trên 7 năm đến 15 năm tù) do cố ý và tội phạm đặc biệt nghiêm trọng (tức tội phạm có mức cao nhất của khung hình phạt do luật định là trên 15 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình). Không áp dụng hình phạt tù chung thân và tử hình đối với người chưa thành niên phạm tội. Không áp dụng hình phạt tiền đối với người chưa thành niên phạm tội ở độ tuổi từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi. Không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với người chưa thành niên phạm tội. Khi thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội, Tòa án có thể áp dụng một trong các biện pháp tư pháp có tính chất giáo dục, phòng ngừa sau: giáo dục tại xã, phường, thị trấn và đưa vào trường giáo dưỡng.

Như vậy, việc áp dụng các biện pháp xử lý đối với hành vi VPPL của NCTN được thực hiện với mục đích giáo dục, cải tạo họ trở thành người có ích cho xã hội, và trách nhiệm pháp lý mà họ phải gánh chịu nhẹ hơn so với người thành niên. Điều này thể hiện tính nhân đạo của luật pháp Việt Nam trong việc xử lý NCTN VPPL.

4. Thực trạng VPPL của người chưa thành niên trên địa bàn tỉnh Kon Tum

4.1. Giới thiệu về đặc điểm tình hình tỉnh Kon Tum

Kon Tum là tỉnh miền núi vùng cao Nam Trung Bộ, nằm ở ngã ba Đông Dương, có vị trí chiến lược hết sức quan trọng về quốc phòng, bảo vệ môi trường sinh thái. Kon Tum là vùng đất đa dân tộc với 22 dân tộc cùng sinh sống (trong đó dân tộc thiểu số chiếm trên 53%). Trình độ học vấn của cư dân Kon Tum khá thấp, chỉ có 18,8% tốt nghiệp trung học phổ thông, 21,2% tốt nghiệp THPT. Tỷ lệ dân số tốt nghiệp tiểu học chiếm đến 28,9%, có đến 31,2% chưa tốt nghiệp tiểu học và chưa bao giờ đi học. Nhóm người chưa đi học bao giờ và chưa tốt nghiệp tiểu học tập trung vào người đồng bào dân tộc thiểu số.

Với dân số đa dạng về dân tộc, phần lớn là dân tộc thiểu số, vấn đề cơ bản là tỉnh Kon Tum cần phải có biện pháp để cải thiện trình độ dân trí thấp, bởi lẽ điều này ảnh hưởng trực tiếp đến việc phát triển kinh tế xã hội lẫn bảo đảm trị an trên địa bàn tỉnh. Thực tế cho thấy, người dân có học vấn thấp, hiểu biết về luật pháp hạn chế thì tỷ lệ VPPL trong đời sống ngày càng cao. Chúng ta sẽ phân tích kỹ hơn vấn đề này ở phần tiếp theo.

4.2. Phân tích thực trạng

Vi phạm pháp luật luôn là vấn đề nhức nhối của xã hội bởi nó thể hiện sự phản ứng tiêu cực của con người đối

⁵ Luật Xử lý Vi phạm Hành chính 2012, điều 2, điều 5k1a

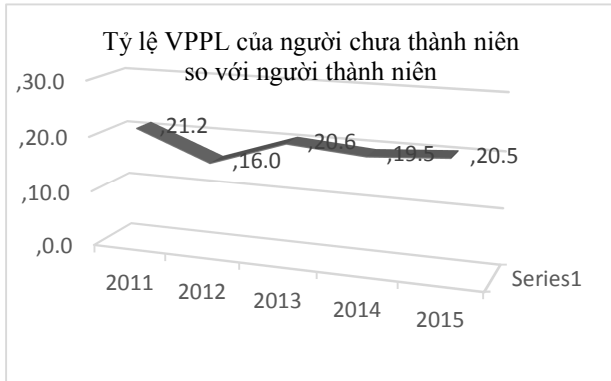
⁶ Bộ luật Hình sự 1999, điều 8, điều 34, 35

⁷ Bộ luật Hình sự 1999, điều 34, 35, 68, 75

với quy định của luật pháp, đặc biệt là VPPL trong NCTN. Nghiên cứu về VPPL của NCTN ở tỉnh Kon Tum trong giai đoạn từ 2011 – 2015 cho thấy:

Theo số liệu tổng hợp từ Sở Lao động, Thương binh & Xã hội tỉnh Kon Tum, trong thời gian từ 2011-2015, tổng số người chưa thành niên vi phạm pháp luật là 765 vụ, trong đó, cao nhất là năm 2011 với 193 vụ, thấp nhất là năm 2012 với 137 vụ. Năm 2015, số vụ vi phạm pháp luật của người chưa thành niên là 140 vụ, cao hơn năm 2014 nhưng thấp hơn 2013 là 17 vụ. Số vụ vi phạm hình sự chiếm tỷ lệ lớn trong tổng số vụ vi phạm do người chưa thành niên gây ra. Cụ thể, năm 2011, số vụ vi phạm hình sự là 92 và giảm xuống còn 78 năm 2012. Tuy nhiên, sự giảm này không bền vững nên đến năm 2013, số vụ vi phạm hình sự do người chưa thành niên lại tăng lên là 87 vụ. Với sự vào cuộc quyết liệt của các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Kon Tum, số lượng vi phạm hình sự của người chưa thành niên giảm sâu trong hai năm 2014 và 2015 với con số ấn tượng là 42 vụ trong năm 2015. Vi phạm hành chính cũng là hiện tượng đáng lo ngại khi số lượng vi phạm của người chưa thành niên vẫn còn ở mức cao. Năm 2015, số vụ vi phạm hành chính là 98 vụ, một con số tăng kỷ lục so với năm trước đó, chỉ xếp sau năm đỉnh điểm của giai đoạn nghiên cứu là năm 2011 với 2 vụ vi phạm. Các hành vi vi phạm hành chính của người chưa thành niên tập trung ở các dạng như quấy rối trật tự công cộng, vi phạm các quy định về an toàn giao thông, trộm cắp tài sản.

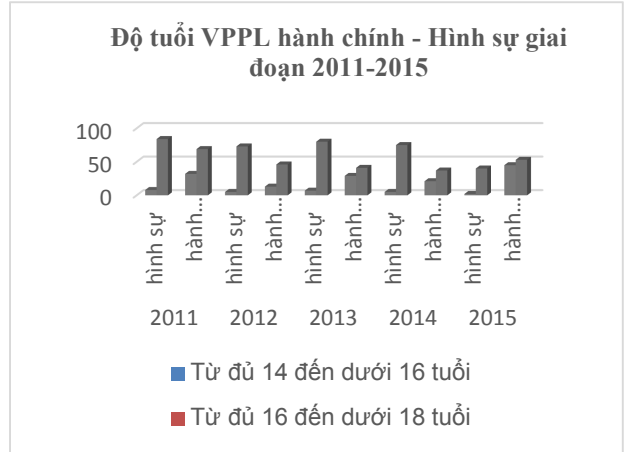
So sánh số vụ vi phạm pháp luật của người chưa thành niên với người đã thành niên trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo biểu đồ Hình 1, tỷ lệ vi phạm pháp luật của người chưa thành niên dao động ở mức từ 16% đến 21,2%, cao nhất vẫn là năm 2011 với 21,2% và thấp nhất là 16% năm 2012. Có thể thấy, sự tăng giảm về số vụ vi phạm pháp luật của người chưa thành niên trong giai đoạn nghiên cứu biến thiên liên tục theo chu kỳ, cứ một năm tăng thì năm tiếp theo giảm và đến năm kế tiếp lại tăng. Điều này cho thấy sự nỗ lực của các cơ quan chức năng tỉnh Kon Tum trong việc giảm thiểu vi phạm pháp luật, đặc biệt trong độ tuổi chưa thành niên chưa đạt được kết quả như mong đợi.



Hình 1. Tỷ lệ VPPL của người chưa thành niên so với người thành niên giai đoạn 2011-2015

Độ tuổi vi phạm pháp luật tập trung nhiều ở người có độ tuổi từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi cả ở vi phạm hành chính lẫn vi phạm hình sự. Nhóm tuổi từ đủ 14 đến dưới 16 chủ yếu vi phạm ở mức độ hành chính. Đặc biệt lưu ý là năm

2015, số lượng người ở độ tuổi dưới 16 vi phạm hành chính tăng cao xấp xỉ số lượng vi phạm hành chính của người trên 16 tuổi. Điều này cho thấy sự trẻ hóa trong vi phạm pháp luật ở người chưa thành niên.



Hình 2. Độ tuổi VPPL của người chưa thành niên giai đoạn 2011-2015

Về trình độ của người vi phạm pháp luật, số người vi phạm pháp luật thật sự là vấn đề đáng lo ngại. Theo số liệu thống kê từ các cơ quan chức năng tỉnh Kon Tum⁸, số người vi phạm pháp luật có trình độ trung học cơ sở chiếm tỷ lệ đa số (trung bình hơn 50% tổng số vụ vi phạm của người chưa thành niên), trong khi đó, người có trình độ trung học phổ thông có hành vi vi phạm pháp luật thấp hơn hẳn. Điều này cho thấy trình độ nhận thức có ảnh hưởng đến hành vi của con người, người có trình độ cao hơn, khả năng điều khiển hành vi theo chuẩn mực pháp luật tốt hơn so với người có trình độ học vấn thấp.

Trong nghiên cứu này, tác giả quan tâm đến mức độ nghiêm trọng của các hành vi vi phạm pháp luật của người chưa thành niên. Nếu vi phạm hành chính tập trung ở các hành vi như gây rối trật tự công cộng, vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông thì vi phạm hình sự của người chưa thành niên lại tập trung vào các tội như trộm cắp tài sản, cố ý gây thương tích. Bên cạnh các tội có chiều hướng giảm như tội hủy hoại tài sản, chống người thi hành công vụ thì các tội nghiêm trọng như hiếp dâm, buôn bán ma túy có chiều hướng gia tăng. Đơn cử như tội hiếp dâm không xuất hiện ở năm 2011, 2012 nhưng xuất hiện và tăng lên trong các năm 2013 đến 2015. Số vụ vi phạm loại tội này cao nhất là năm 2015 với 6 vụ vi phạm hình sự và đã bị xét xử.

Có thể thấy rằng, tình hình tội phạm do người chưa thành niên thực hiện có tính chất nghiêm trọng và đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội trong giai đoạn hiện nay. Đây là hồi chuông cảnh báo tới toàn xã hội về vấn đề tội phạm là đối tượng chưa thành niên.

4.3. Phân tích nguyên nhân

Để tìm hiểu nguyên nhân vi phạm pháp luật của người chưa thành niên trên địa bàn tỉnh Kon Tum, tác giả tiến hành khảo sát trên 22 phạm nhân đang thi hành hình phạt tù tại trại giam tỉnh Kon Tum. Kết quả khảo sát cho thấy

⁸ Số liệu của VKS tỉnh Kon Tum và Sở LĐTBXH tỉnh Kon Tum

nguyên nhân vi phạm pháp luật của những người này là do chán học (chiếm 72,7%), bị bạn bè rủ rê, lôi kéo (chiếm 63,6%), mê games (chiếm 59,1%), chán nản với gia đình (chiếm 40,9%). Tựu chung lại, những nhóm nguyên nhân dẫn đến vi phạm pháp luật ở lứa tuổi chưa thành niên là:

Thứ nhất: do hoàn cảnh gia đình

Hoàn cảnh gia đình là yếu tố cơ bản nhất dẫn đến việc người chưa thành niên vi phạm pháp luật. Cha mẹ thiếu trách nhiệm trong việc chăm sóc, giáo dục con cái hoặc quá nuông chiều, kỳ vọng vào con cái đều là nguyên nhân dẫn đến tình trạng người chưa thành niên phạm pháp. Qua kết quả khảo sát của tác giả, nhóm nguyên nhân chán gia đình thể hiện ở nhiều dạng như cha mẹ lơ là, không quan tâm chiếm 12%, cha mẹ thường xuyên mâu thuẫn chiếm 17%, cha mẹ tạo áp lực cho con chiếm 7%, cha mẹ không chia sẻ với con chiếm 4,9%. Có thể thấy ở những người được khảo sát, gia đình đã không thể hiện đầy đủ vai trò của “cái nôi” nuôi dưỡng nhân cách. Khi người chưa thành niên không cảm nhận được sự yêu thương, tôn trọng, cảm thấy mình không có giá trị với bản thân và người khác thì rất có thể sẽ sẵn sàng làm người khác bị tổn thương. Bên cạnh đó, do áp lực của công việc, do chạy theo đồng tiền nên nhiều bậc cha mẹ bỏ rơi hoặc phó mặc, không đáp ứng nhu cầu chia sẻ với trẻ đang tuổi ăn, tuổi lớn. Vì vậy, trẻ thấy lạc lõng ngay trong chính trong ngôi nhà của mình, từ đó dẫn đến nảy sinh các trạng thái tâm lý tiêu cực không kiểm soát được. Trẻ có thể bỏ đi lang thang, tụ tập với các phần tử xấu và bị lôi kéo vào con đường vi phạm pháp luật. Ngoài ra, có trường hợp những gia đình, bố mẹ sử dụng phương pháp giáo dục không thích hợp, quá nuông chiều, dung túng cho thói ích kỷ, lười biếng hoặc ngược lại, không hiểu tâm lý lứa tuổi, áp dụng biện pháp giáo dục hà khắc, thậm chí là bạo hành. Một số gia đình không phát hiện kịp thời các biểu hiện bất thường của con như bỏ học, lang thang, tiêu sài quá mức, tụ tập, chơi bời với các phần tử xấu... hoặc khi phát hiện không có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời dẫn đến việc các em ngày càng lún sâu vào con đường vi phạm.

Thứ hai: do nhận thức hạn chế của người chưa thành niên

Theo kết quả khảo sát của tác giả⁹, những nguyên nhân chính dẫn đến người chưa thành niên VPPL là chán học, mê games, bị bạn bè lôi kéo, mất phương hướng trong cuộc sống... Điều này cho thấy nguyên nhân dẫn đến phạm pháp của đối tượng này xuất phát từ chính nhận thức của họ (nguyên nhân bên trong) và sự tác động bên ngoài (nguyên nhân bên ngoài). Ở lứa tuổi vị thành niên, các em đang trong giai đoạn phát triển nên tâm tư và tình cảm thường không ổn định, nhạy cảm và khó kiểm soát. Nói cách khác là người chưa thành niên nặng về cảm tính, yếu về lý trí. Ở độ tuổi này các em luôn muốn thể hiện bản lĩnh và tính cách độc lập của mình, trong khi về mặt tư duy của các em chưa phát triển đầy đủ, khả năng tự phê phán và đặc biệt là ý thức pháp luật chưa cao, không thấy được đầy đủ hậu quả pháp lý cũng như mức độ nghiêm trọng do hành vi của mình gây ra. Nhận thức của người

CTN về thế giới xung quanh chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi thái độ, hành vi, niềm tin của bố mẹ họ. Nếu sự chăm sóc không phù hợp thì sẽ gây nên những stress nặng nề làm tổn thương sức khỏe tâm thần của người CTN. Họ dễ nảy sinh một số hành vi như chống đối, nói dối, thiếu tự tin, kém giao tiếp, bị động, thiếu hòa nhập, hay sợ hãi... Hậu quả là một số trẻ đã tự tử hoặc nghiện hút, phạm tội ở tuổi vị thành niên, đặc biệt là độ tuổi từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi.

Bên cạnh đó, sự tác động của các nguyên nhân xã hội đã ảnh hưởng lớn đến nhận thức của người chưa thành niên. Lốp trẻ hiện đang bị “đầu độc” bởi quá nhiều thứ văn hóa nghe nhìn, giải trí có nội dung kích động bạo lực. Chỉ cần bật các kênh truyền hình được cấp phép hoạt động cũng thấy hàng ngày đang có quá nhiều phim bạo lực. Rồi Internet, games online có nội dung bạo lực tràn ngập. Đây chính là nguyên nhân xã hội đang từng giờ, từng ngày tác động tới tâm sinh lý của một bộ phận thanh thiếu niên. Bởi ở độ tuổi đang trong giai đoạn hình thành nhân cách, khi tiếp cận với quá nhiều thứ giải trí bạo lực sẽ khiến con người bị lệch lạc về nhân cách, hành động theo bản năng và rất dễ có hành vi bạo lực khi bị kích động¹⁰.

Những nguyên nhân bên trong và bên ngoài như phân tích trên đã ảnh hưởng đến sự hoàn thiện về nhận thức ở người chưa thành niên. Nếu những tác động đó mang tính tiêu cực, sẽ dẫn đến sự mất lòng tin vào bản thân, vào cuộc sống và trẻ bị lôi kéo vào những hành vi vi phạm pháp luật là điều không thể tránh khỏi.

Thứ ba: nguyên nhân từ phía nhà trường – xã hội

Tuy các nhà trường đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng các chương trình tuyên truyền về pháp luật, giáo dục đạo đức cho học sinh, nhưng chưa có chương trình cụ thể đi vào trọng tâm là giáo dục ý thức tự giác, tuân thủ pháp luật nhất là tuyên truyền về phòng chống tội phạm và các vi phạm pháp luật phổ biến. Việc đưa môn học Giáo dục công dân vào giảng dạy để trang bị kiến thức pháp luật cho học sinh mới chỉ dừng lại ở giới thiệu nội dung các văn bản pháp luật. Những kiến thức kỹ năng sống chưa được trang bị đầy đủ và phù hợp với tâm lý lứa tuổi. Từ đó dẫn đến các em dễ bị lôi kéo vào những hành vi sai trái, vi phạm pháp luật. Điều quan trọng nhất là nhà trường chưa có những biện pháp hữu hiệu để kèm cặp, giúp đỡ các em học sinh cá biệt. Mối quan hệ giữa gia đình và nhà trường còn bị buông lỏng, không thường xuyên. Vì vậy, nhiều em có quá trình vi phạm diễn tiến trong một thời gian dài, thậm chí bỏ học, lang thang, kết bạn với các phần tử xấu hoặc tìm niềm vui qua các trò chơi games online, chat mà nhà trường và gia đình không hay biết hoặc không có biện pháp hữu hiệu phối hợp, ngăn chặn. Đây là điều kiện để các đối tượng xấu ngoài xã hội lợi dụng, lôi kéo các em vào con đường vi phạm pháp luật hoặc có hành vi xâm hại các em.

Tình trạng người CTN VPPL trong thời gian qua còn xuất phát từ những thiếu sót của chính quyền các cấp, các ngành, các đoàn thể và các tổ chức xã hội. Đó là chưa

⁹ Khảo sát trên 22 phạm nhân của trại giam tỉnh Kon Tum

¹⁰ <http://congankontum.gov.vn/hdccat/bao-dam-trat-tu-xh/51636-nguyen-nhan-pham-toi-cua-tre-em-chua-thanh-nien-va-bien-phap-phong-ngua.html>

phát huy hết trách nhiệm của mình trong công tác giáo dục, phòng ngừa người CTN VPPL. Mặc dù tỉnh Kon Tum đã ban hành nhiều văn bản¹¹ để thực hiện Chương trình phòng chống tội phạm trong thanh, thiếu niên vi phạm pháp luật giai đoạn 2011-2015 nhưng kết quả chưa khả quan. Tỷ lệ trẻ em vi phạm pháp luật hàng năm chưa giảm, thậm chí có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp¹². Đội ngũ làm công tác xã hội, công tác viên ở cơ sở thiếu và yếu, còn kiêm nhiệm nhiều việc, chưa có các kỹ năng làm việc với trẻ em vi phạm pháp luật, trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm hại tình dục, trẻ em lao động sớm nên công tác truyền thông, tư vấn còn rất hạn chế. Hầu hết tuyến xã, phường chưa có hệ thống truyền thanh hoặc phát thanh không thường xuyên nên việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên phương tiện truyền thông đại chúng hầu như không thực hiện được.

Công tác quản lý của các ngành chức năng đối với hoạt động kinh doanh giải trí tại các quán café giải khát, karaoke, Internet, nhà hàng... chưa chặt chẽ, hiệu quả, đã khiến cho một số cơ sở này trở thành nơi tụ tập của các em có điều kiện, hư hỏng trốn học, lang thang..., từ đó vi phạm pháp luật. Công tác đấu tranh chống tội phạm còn bộc lộ nhiều sơ hở yếu kém như: bài trừ tệ nạn xã hội chưa thường xuyên triệt để, một số hoạt động còn mang tính hình thức, sáo rỗng, chưa phù hợp và không tiếp cận được với các em hoặc là “làm cho có làm”. Vì vậy, còn tồn tại nhiều loại tệ nạn, nhất là mại dâm, ma túy..., từ đó tác động ảnh hưởng xấu đến các em.

Như vậy, tình trạng NCTN VPPL xuất hiện bởi nhiều nguyên nhân như từ bản thân họ không xác định được phương hướng cuộc sống, không có nhận thức đúng đắn về ứng xử xã hội, do thiếu sự quan tâm của gia đình nhà trường, xã hội... Tìm hiểu rõ những nguyên nhân là điều quan trọng để có biện pháp tác động đến ý thức và hành vi của NCTN, giúp họ trở thành những người công dân tốt cho xã hội.

5. Đề xuất giải pháp hạn chế VPPL của người chưa thành niên trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Số lượng, tỷ lệ lớn các vụ VPPL do người chưa thành niên thực hiện trong thời gian vừa qua đã tạo nên sự bức xúc mạnh mẽ trong cộng đồng, xã hội. Dựa trên việc phân tích thực trạng, chúng tôi đề xuất một số kiến nghị như sau:

Thứ nhất, phát huy vai trò của gia đình trong quản lý và giáo dục trẻ em chưa thành niên.

Mỗi gia đình phải thật sự là tổ ấm, là chỗ dựa đầu tiên cho các em lớn khôn và trưởng thành, không vi phạm pháp luật hay sa vào tệ nạn xã hội. Các bậc cha mẹ cũng

cần phải được trang bị những tri thức, kiến thức về phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội để có định hướng và có biện pháp quản lý, giáo dục con cái. Điều quan trọng nhất là phải thực sự quan tâm đến con cái, dựa trên đặc điểm tâm sinh lý, hoàn cảnh gia đình, cần lựa chọn phương pháp giáo dục phù hợp, đúng để hướng các em vào hoạt động tích cực, lành mạnh. Thường xuyên kiểm tra các hoạt động hằng ngày của các em để phát hiện các biểu hiện bất bình thường, từ đó có thể kịp thời uốn nắn, sửa chữa những biểu hiện lệch lạc trong suy nghĩ và hành động, không để các em bị lợi dụng, bị lôi kéo vào con đường tiêu cực dẫn đến phạm tội.

Thứ hai, phát huy vai trò của nhà trường trong việc giáo dục, uốn nắn NCTN.

Tùy theo ngành nghề đào tạo, đặc điểm học sinh, đặc điểm ngành nghề các em được đào tạo, cần có những chính sách, chương trình giáo dục phù hợp để học sinh hiểu và tôn trọng pháp luật. Có thể áp dụng một số phương pháp và cách thức tuyên truyền đến học sinh trong nhà trường như:

- Tuyên truyền pháp luật đến từng học sinh, đặc biệt là những lĩnh vực liên quan đến chuyên ngành các em theo học hoặc thường xuyên gặp phải trong cuộc sống như Luật Giao thông đường bộ, Luật Hình sự, Luật Dân sự, Luật Kinh tế... theo những hình thức khác nhau nhằm trang bị cho các em những hiểu biết cơ bản để chấp hành tốt pháp luật. Giáo dục, quán triệt đến từng học sinh về các chính sách pháp luật, tính chịu trách nhiệm pháp lý, trong đó có trách nhiệm hình sự nếu vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

- Nâng cao giá trị đạo đức trong giảng dạy, kết hợp hài hòa quan hệ giữa nhà trường – gia đình, giáo viên – học sinh để các học sinh hiểu biết hơn nữa về truyền thống “tôn sư trọng đạo”, “tiên học lễ, hậu học văn”... Mỗi giáo viên, mỗi học sinh là một tấm gương điển hình về chấp hành pháp luật, là một gương tốt cho các học sinh, các bạn noi theo. Nhân rộng những điển hình tốt chấp hành pháp luật để tuyên truyền đến từng học sinh nhằm thúc đẩy tính tự giác chấp hành pháp luật.

- Quản lý chặt chẽ học sinh trong thời gian các em học ở trường cũng như phối hợp với gia đình để giám sát, nắm tình hình hoạt động của các em trong các buổi ngoại khóa; bảo vệ an ninh trật tự trong khu vực nhà trường, phòng ngừa, ngăn chặn không để xảy ra tình trạng bạo lực học đường do học sinh gây ra; thường xuyên liên hệ chặt chẽ với gia đình để trao đổi thông tin về quá trình học tập và rèn luyện cũng như các biểu hiện lệch lạc trong suy nghĩ, lối sống của học sinh để kịp thời phối hợp giáo dục và uốn nắn.

Thứ ba, chính quyền địa phương phải có sự vào cuộc quyết liệt nhằm hạn chế tình trạng NCTN VPPL

- Chính quyền các địa phương, đặc biệt là Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn cần quản lý các tụ điểm vui chơi giải trí, nhà hàng, các quán internet... có nguy cơ tiềm ẩn các vi phạm pháp luật. Chủ động thông báo với các cơ quan chức năng để xử lý, ngăn chặn kịp thời. Ủy ban nhân dân các địa phương cần có kế hoạch thống kê, giám sát, theo dõi riêng đối với người chưa thành niên để

¹¹ Quyết định số 330/QĐ-UBND, ngày 13/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành chương trình hành động triển khai thực hiện Kế hoạch số 38-KH/TU, ngày 22/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới"; Quyết định số 136/QĐ-UBND, ngày 06/3/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Kon Tum giai đoạn 2013-2020

¹² Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình phòng chống tội phạm trong thanh, thiếu niên vi phạm pháp luật giai đoạn 2011-2015, Sở LĐTB&XH tỉnh Kon Tum

sớm phát hiện điều chỉnh, uốn nắn kịp thời những biểu hiện sai lệch, nhưng hành vi thái quá vi phạm các quy chuẩn đạo đức để ngăn chặn kịp thời, tránh tình trạng để vi phạm xảy ra rồi mới lo xử lý. Đối với người chưa thành niên phạm tội bị Tòa án xử tù giam, khi đã chấp hành xong hình phạt trở về sinh sống tại địa phương với gia đình hay những trường hợp được hưởng án treo giao cho địa phương giám sát, quản lý thì địa phương cũng cần phân công cán bộ theo sát để động viên, cảm hóa, xóa bỏ sự kỳ thị, mặc cảm, tạo công ăn việc làm cho các em tái hòa nhập với xã hội.

- Cần phát huy vai trò, trách nhiệm của lực lượng Công an cơ sở trong phòng ngừa trẻ em chưa thành niên phạm tội. Nắm tình hình để phát hiện kịp thời các trường hợp trẻ em có khả năng, điều kiện và biểu hiện vi phạm pháp luật; các trường hợp tụ tập thành băng, nhóm..., từ đó có biện pháp xử lý, ngăn chặn. Nâng cao hiệu quả áp dụng các biện pháp phòng ngừa cá biệt đối với các trường hợp trẻ em đã có tiền án, tiền sự hoặc đang có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, tham gia hoạt động tệ nạn xã hội... Trong trường hợp phát hiện vi phạm, cần xác định cơ bản không phải áp dụng các hình phạt nghiêm khắc, mà quan trọng là có biện pháp giáo dục, giúp đỡ để giúp các em nhận ra và sửa chữa sai lầm. Chủ trì phối hợp và phát huy vai trò của các tổ chức như: Tổ dân phố, Hội phụ nữ, cơ sở Đoàn thanh niên xã, phường, ... để kèm cặp, giáo dục các em, lôi cuốn các em vào các hoạt động bổ ích tại cộng đồng.

- Tăng cường quan hệ phối hợp giữa nhà trường và các cơ quan chức năng như Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án để kịp thời thông tin cho nhau biết những trường hợp vi phạm liên quan đến học sinh của trường nhằm chấn chỉnh, giáo dục kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật, đảm bảo công tác phòng ngừa. Có thể xét xử lưu động đối với những tội phạm có tính chất ít nghiêm trọng tại trường nhằm tuyên truyền, giáo dục pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa, tuy nhiên cần phải tránh xét xử lưu động những vụ có thể gây ảnh hưởng đến tâm sinh lý của lứa

tuổi này.

6. Kết luận

Mục tiêu của nước ta là xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân. Các biện pháp cưỡng chế hành chính, hình sự có mục đích giáo dục người vi phạm, giúp họ nhận ra sai lầm và tạo cho họ cơ hội để sửa chữa, sớm tái hòa nhập với cộng đồng xã hội. NCTN là một nhóm xã hội đặc thù với nhận thức còn rất non nớt, do vậy, điều quan trọng không phải là xử lý như thế nào đối với hành vi vi phạm mà họ đã thực hiện mà là phải xây dựng được các giải pháp phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất VPPL trong đối tượng này. Theo chúng tôi, những giải pháp nêu trên cần được thực thi linh hoạt, tùy đặc thù của từng vùng, nhưng phải quán triệt được trọng tâm của vấn đề là thiết lập mối quan hệ chặt chẽ giữa gia đình – nhà trường – xã hội, có như vậy, việc hạn chế VPPL trong NCTN mới thực sự hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ luật Hình sự 1999.
- [2] Bộ luật Dân sự 2005.
- [3] Luật Xử lý Vi phạm hành chính 2012.
- [4] Đại học Luật HCM, *Giáo trình Lý luận Nhà nước & Pháp luật*, NXB Hồng Đức, 2012.
- [5] Sở LĐTB&XH tỉnh Kon Tum, Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình phòng chống tội phạm trong thanh, thiếu niên vi phạm pháp luật giai đoạn 2011-2015.
- [6] Quyết định số 330/QĐ-UBND, ngày 13/5/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành chương trình hành động triển khai thực hiện Kế hoạch số 38-KH/TU, ngày 22/01/2013 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới".
- [7] Quyết định số 136/QĐ-UBND, ngày 06/3/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành chương trình hành động vì trẻ em tỉnh Kon Tum giai đoạn 2013-2020.
- [8] *Từ điển tiếng Việt*, NXB Hồng Đức, TP.HCM, tr.1482, 1725.
- [9] <http://congankontum.gov.vn/hdecat/bao-dam-trat-tu-xh/51636-nguyen-nhan-pham-toi-cua-tre-em-chua-thanh-nien-va-bien-phap-phong-ngua.html>.

(BBT nhận bài: 15/12/2016, phân biện xong: 8/1/2017)